



HPL-N

HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6

Là đèn thủy ngân cao áp tiêu chuẩn

Cảnh báo và An toàn

- Sử dụng với bộ điều khiển được thiết kế chuyên dụng cho đèn thủy ngân cao áp
- Khả năng bóng đèn vỡ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người dùng là gần như không thể. Nếu bóng đèn bị vỡ, hãy thông gió cho phòng trong 30 phút và tháo các bộ phận ra, tốt hơn là nên đeo găng tay. Đặt các bộ phận vào một túi nhựa kín và mang đến các cơ sở xử lý chất thải địa phương để tái chế. Không sử dụng máy hút bụi.

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Đế dui đèn	E40 [E40]
Vị trí vận hành	UNIVERSAL [Mọi góc độ (U)]
Tuổi thọ đến khi hỏng 50% (Danh định)	16.000 h

Thông tin kỹ thuật về đèn	
Mã màu	542 [CCT of 4200K]
Ký hiệu màu sắc	Trắng mát (CW)
Tọa độ màu X (Danh định)	384
Tọa độ màu Y (Danh định)	384
Nhiệt độ màu tương ứng (Nom)	4200 K
Quang hiệu (định mức) (Danh định)	55 lm/W
Chỉ số hoàn màu (CRI)	50

Vận hành và điện	
Mức tiêu thụ điện	400,0 W
Điện áp (Danh định)	140 V
Điện áp (Danh định)	140 V

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Không

Cơ khí và vỏ đèn	
Lớp hoàn thiện bóng đèn	Thủy tinh phủ
Vật liệu bóng đèn	Thủy tinh cứng
Hình dạng bóng đèn	ED120 [ED 120 mm]

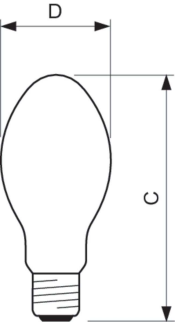
Phê duyệt và ứng dụng	
Hàm lượng thủy ngân (Hg) (Danh định)	72 mg
Mức tiêu thụ năng lượng kWh/1000 h	440 kWh

Dữ liệu sản phẩm	
Tên sản phẩm khác	HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6
Tên sản phẩm đầy đủ	HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6
Mã sản phẩm đầy đủ	871150018045299
Mã đơn hàng	928053507496
Số vật liệu (12NC)	928053507496
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
EAN/UPC - Sản phẩm/Hộp	8711500180452

HPL-N

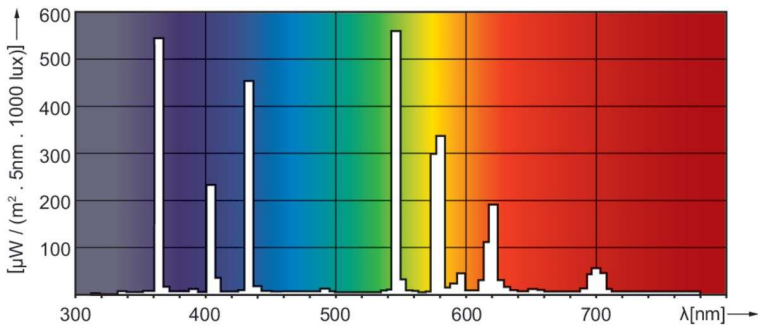
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	6
EAN/UPC - Vô	8711500200150

Bản vẽ kích thước



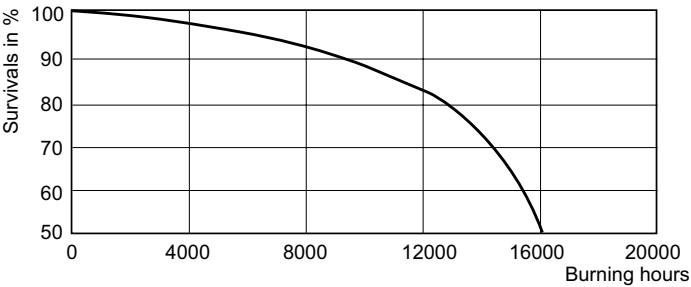
Product	D (max)	C (max)
HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6	122 mm	290 mm

Dữ liệu phân bố ánh sáng

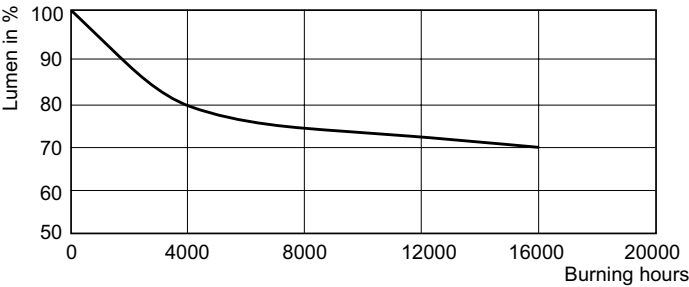


Spectral Power Distribution Colour - HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6

Tuổi thọ



Life Expectancy Diagram - HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6



Lumen Maintenance Diagram - HPL-N 400W/542 E40 HG 1SL/6

